

## BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

### Nội dung cập nhật chính

- Lũy kế đến quý II 2010, NTL đã bán 2.1 ha dự án khu đô thị mới Bắc quốc lộ 32 tại thị trấn Tràm Trôi, huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây, đem lại doanh thu khoảng 570 tỷ. Cùng với lượng tiền mặt hơn 300 tỷ đầu kỳ, NTL hiện tại đang duy trì số dư tiền mặt lên tới hơn 800 tỷ.
- Kế hoạch lợi nhuận năm 2010 của NTL là 700 tỷ dựa trên cơ sở giá bán 20 triệu đồng/m<sup>2</sup> đất dự án Tràm Trôi. Tuy nhiên, thực tế trong hai quý đầu năm công ty đã bán với giá từ 25 triệu đồng đến 30 triệu đồng/m<sup>2</sup>. Dự kiến, 2.9 ha đất trong kế hoạch bán còn lại nửa cuối năm có thể đạt mức giá bán tối thiểu 28 triệu đồng/m<sup>2</sup>. Sự gia tăng về giá bán sẽ đem lại khả năng vượt lợi nhuận tốt so với kế hoạch đề ra. Lượng tiền mặt thu được cho phân bán đất nửa cuối năm có thể đạt hơn 800 tỷ đồng.
- Tổng lượng tiền mặt thu được trong bán đất năm nay (nếu thực hiện hết) có thể đạt hơn 1.400 tỷ đồng. Số tiền này được dự tính sẽ sử dụng để mua lại những dự án đã được cấp phép của chủ đầu tư thiếu năng lực về vốn với giá hợp lý và thời gian thực hiện dự án trong thời gian không dài để đẩy nhanh dòng tiền cho việc thực hiện dự án Tây Đô từ năm 2013 trở đi.
- NTL phân bổ chi phí cho dự án Tràm Trôi dựa trên cơ sở giá hạch toán (cao hơn 40% so với chi phí phát sinh thực tế) trong năm 2009 và nửa đầu năm 2010. Như vậy, chi phí phát sinh ghi nhận cho phần đất chưa bán còn lại không đáng kể và góp phần gia tăng lợi nhuận cho NTL trong nửa cuối 2010 và 2011.
- Doanh thu và lợi nhuận năm 2010 chủ yếu dựa trên kỳ vọng vào việc bán đất dự án Tràm Trôi. Dự án Khu đô thị Dịch Vọng đã thực hiện gần hết và đa phần ghi nhận trong các năm trước, chỉ một phần nhỏ còn lại ghi nhận trong năm nay tuy nhiên tỷ trọng chiếm không đáng kể.
- Tiếp sau dự án khu đô thị mới Bắc quốc lộ 32 sẽ là dự án khu đô thị Tây Đô: là một dự án có tiềm năng lớn. Với dự án này, công ty đã 'đặt 1 chân' vào chuỗi vành đai 4 của Hà Nội. Công ty hiện đã có giấy phép đầu tư cho dự án này. Dự kiến trong 2 năm tới sẽ có doanh thu.

### Số liệu thị trường tại ngày 13/07/2010

Vốn hóa TT (tỷ VND)	2.673,20	Giá hiện tại (VND)	81.500
KLGD BQ 30 ngày	80.583	Giá cao nhất 52 tuần	177.000
SLCP đang LH (triệu CP)	32,80	Giá thấp nhất 52 tuần	55.000
Vốn điều lệ (tỷ VND)	328	P/E 4 quý gần nhất (x)	6,36
EPS điều chỉnh (VND)	12.812	P/B 4 quý gần nhất (x)	4,77
Lãi cổ tức (%)	3,68	% sở hữu nước ngoài	20,55

### Đồ thị giá cổ phiếu



(Nguồn: cafeF.vn)

### Định giá cổ phiếu

Cổ phiếu	Lợi nhuận sau thuế lũy kế 4 quý gần nhất (VND)	EPS điều chỉnh ngày 13/07/2010	P/E ngày 13/07/2010
CII	337.203.276.445	4.491	8,79
HDC	97.354.713.457	6.291	8,43
LCG	233.974.366.333	6.239	6,41
TDH	274.439.348.413	7.246	6,90
P/E bình quân có trọng số theo vốn hóa thị trường			<b>7,75</b>

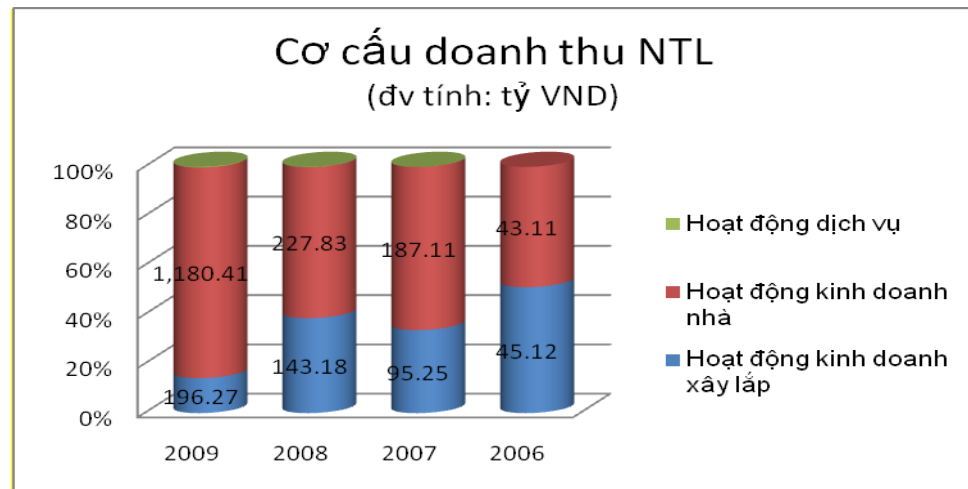
Cổ phiếu của các công ty so sánh có hệ số P/E bình quân là 7,75x. Với giả thuyết P/E của NTL tương đương với bình quân này và EPS điều chỉnh tính đến ngày 13/07/2010 là 12,812.00 đồng, thì giá cổ phiếu NTL vào khoảng 99.353VNĐ/cp. Chúng tôi cho rằng đây là mức giá hợp lý để nắm giữ trung và dài hạn.

## THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

- Tiền thân là xí nghiệp Xây dựng Từ Liêm thành lập từ 1974. Năm 1992, xí nghiệp này được sát nhập với Xí nghiệp vận tải thủy và Xí nghiệp gạch Từ Liêm tạo thành một doanh nghiệp Nhà nước mang tên Công ty Đầu tư xây dựng và Kinh doanh nhà Từ Liêm. Ngày 16/06/2004, công ty được cổ phần hóa thành Công ty cổ phần xây dựng và kinh doanh nhà. Tháng 5/2007, công ty đổi tên thành Công ty cổ phần phát triển đô thị Từ Liêm với tên viết tắt là LIDECO.
- Các đơn vị trực thuộc:
  - Nắm giữ trên 50% vốn cổ phần: Công ty cổ phần LIDECO 1, Công ty cổ phần LIDECO 6
  - 03 xí nghiệp xây lắp, 01 xí nghiệp xây lắp điện nước và hạ tầng
  - Các ban quản lý dự án.
- Hoạt động sản xuất kinh doanh chính:
  - Đầu tư phát triển và kinh doanh khai thác các dự án khu đô thị mới, khu nhà ở và khu công nghiệp;
  - Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi, công nghiệp;
  - Cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng công trình: quản lý dự án, lập dự án đầu tư, thiết kế xây dựng công trình, kiểm định chất lượng công trình và thiết bị xây dựng;
  - Kinh doanh bất động sản;
  - Kinh doanh các dịch vụ khu đô thị và khu công nghiệp;
  - Khai thác vật liệu xây dựng;
  - Nhập khẩu máy móc thiết bị phục vụ xây dựng;
  - Thiết kế, xây dựng đường dây tải điện, trạm biến áp đến 35KV; thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng, công nghiệp và điều khiển tín hiệu giao thông;
  - Kinh doanh sàn giao dịch bất động sản.

## CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRONG CƠ CẤU DOANH THU

Doanh thu của NTL được đóng góp chủ yếu bởi hoạt động kinh doanh nhà (chiếm từ 49% năm 2006 đến 86% năm 2009) và kinh doanh xây lắp (giảm từ 51% năm 2006 xuống 14% năm 2009). Sự giảm sút của tỷ trọng doanh thu từ thi công và sự gia tăng của doanh thu từ kinh doanh bất động sản qua các năm cho thấy công ty đang dần dần tập trung vào thế mạnh của mình là bất động sản.



(Nguồn: Lideco, FPTS)

- Hoạt động kinh doanh nhà: hoạt động này chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu doanh thu và trong năm 2009 có tốc độ tăng trưởng vượt bậc so với năm 2008. Trong đó có thể chia làm 2 mảng: kinh doanh hạ tầng và đất và kinh doanh nhà xây sẵn. Mảng kinh doanh hạ tầng và đất có lợi nhuận khá cao đặc biệt công ty có quỹ đất rộng, vị trí tốt, được mua với giá vốn thấp. Mảng kinh doanh nhà xây sẵn tuy doanh thu cao nhưng mang lại lợi nhuận thấp hơn. Công ty hiện đang tập trung chính vào lĩnh vực kinh doanh hạ tầng và đất.
- Hoạt động kinh doanh xây lắp: tỷ trọng đóng góp giảm dần qua các năm. Tuy có tỷ suất lợi nhuận thấp từ 5% đến 7% nhưng hoạt động này góp phần ổn định nguồn thu của NTL trong thời kỳ thị trường bất động sản có những tín hiệu bất lợi và hoạt động kinh doanh nhà trở nên khó khăn hơn. Ngoài việc thi công những công trình theo dự án do chính công ty làm chủ đầu tư, NTL còn nhận thầu các công trình bên ngoài khác chủ yếu là các công trình thuộc vốn ngân sách.

- Dự án này được chuẩn bị thủ tục đầu tư từ năm 2006, khởi công năm 2007 với tổng diện tích 38 ha trong đó diện tích đất thương mại là 16ha. Dự án nằm ở phía bắc quốc lộ 32, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây do NTL làm chủ đầu tư 100%.
- Năm 2009, dự án này đã hoàn thành hạ tầng về mặt cơ bản và đã đem lại doanh thu hơn 790 tỷ đồng cho NTL với khoảng 6ha hạ tầng và đất được bán.
- Đây cũng chính là dự án mang sẽ lại doanh thu và lợi nhuận cho công ty trong năm 2010 và 2011. Theo kế hoạch, năm 2010, công ty bán tiếp 5ha hạ tầng của dự án này với giá 20 triệu đồng/m<sup>2</sup>. Tính đến thời điểm này công ty đã thực hiện bán được 2,1 ha chia làm 2 lần:
  - Bán lần 1: khoảng 1,1 ha được bán với giá 25 triệu đồng/m<sup>2</sup>
  - Bán lần 2: 1 ha được bán với giá 30 triệu đồng/m<sup>2</sup>

Trong đó, công ty đã thu về được 400 tỷ đồng, còn hơn 150 tỷ đồng dự kiến sẽ tiếp tục thu trong quý 3.

2,9 ha còn lại có thể tiếp tục được bán trong quý 3 và quý 4, giá dự kiến có thể bán được đạt tối thiểu 28 triệu đồng/m<sup>2</sup>.

Lợi thế của NTL trong tình hình thị trường hiện nay là công ty đã hoàn thành sản phẩm nhưng không phải chịu áp lực về tài chính do đó có thể chủ động trong việc tiêu thụ sản phẩm mà ít phụ thuộc vào diễn biến của thị trường. Do vậy, Công ty hoàn toàn có thể chủ động chờ đợi giá đất tăng cao hơn trong khi kế hoạch 2010 gần như đã được hoàn thành.

- Về phân bổ chi phí, theo dự toán xây dựng, giá thành một m<sup>2</sup> đất thuộc dự án này là 4 triệu đồng/m<sup>2</sup> trong đó có 1,7 triệu đồng tiền đất là cố định, giá thành hạ tầng cho một m<sup>2</sup> là 2,3 triệu đồng/m<sup>2</sup>. Trong thực tế, giá vốn cho xây dựng hạ tầng chỉ bằng 60% giá trị dự toán và công ty đã thực hiện phân bổ chi phí theo dự toán từ năm 2009 cho 6ha. Như vậy, với giả thuyết đến hết năm nay công ty hoàn thành kế hoạch bán tiếp 5 ha và tiếp tục phân bổ theo chi phí theo dự toán thì về bản chất gần như toàn bộ chi phí thực tế phát sinh của dự án được ghi nhận trong 2009 và 2010. Sang năm 2011, chúng tôi đánh giá lợi suất của quỹ đất còn lại rất cao do giá thành hầu như không còn.
- Về phần xây lắp của dự án này, NTL hiện đang tiếp tục vừa xây vừa bán 'cuốn chiếu' từng khu. Công ty đã chuyển đổi từ xây dựng khu hỗn hợp nhà thấp tầng sang nhà cao tầng với tổng cộng 20 tòa. Hiện nay công tác giải phóng mặt bằng đường 32 đang tiến hành rất tốt và chỉ còn khoảng 30% là hoàn tất. Công ty kỳ vọng sau khi giải phóng xong đường 32, giá đất dự án Trạm Trôi sẽ tiếp tục được nâng lên và lợi nhuận từ phần sẽ bán thời gian tới được kỳ vọng tiếp tục cao hơn so với mức đem lại trong hiện tại.

---

## **CÁC DỰ ÁN KHÁC**

---

- Khu đô thị mới Dịch Vọng:
    - Dự án này là một trong những dự án đầu tiên sau khi công ty được cổ phần hóa vào năm 2004. Dự án có tổng diện tích 22,5ha gồm 4 tòa chung cư cao tầng No9B1 cao 18 tầng, No9B2 cao 21 tầng, No10 gồm các tòa nhà cao từ 32 đến 47 tầng trên diện tích 5.265m<sup>2</sup> và No11 gồm 2 tòa nhà cao 32 tầng trên diện tích 4.641m<sup>2</sup>. Ngoài ra dự án này còn bao gồm 154 nhà biệt thự, nhà liên kế, 2 trường cấp 1 và cấp 2, 2 nhà trẻ.
    - Đây là dự án mang lại nguồn thu chủ đạo cho NTL trong giai đoạn 2007 – 2009, doanh thu và lợi nhuận từ dự án này hầu như đã được ghi nhận trong báo cáo tài chính từ năm 2009 trở về trước. Dự kiến chỉ còn vài chục tỷ đồng từ dự án này sẽ được hạch toán vào thời điểm cuối năm.
  - Khu đô thị Tây Đô:
    - Được xây dựng trên diện tích 116ha tại Tây Đô, huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây trong đó diện tích đất thương mại chiếm 84ha. Đây là dự án NTL góp vốn liên doanh 50% với công ty CP phát triển nhà Tây Đô đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội. Dự án này sẽ bắt đầu được thực hiện từ năm 2013 và đây được coi là dự án cơ bản tạo ra dòng tiền cho NTL trong suốt khoảng thời gian 5 năm sau đó.
    - Về tiến độ thực hiện, NTL cho biết hiện nay dự án này đã hoàn tất các thủ tục cần thiết và đang chờ qui hoạch Hà Nội. Công ty đã được cấp giấy phép đầu tư và đã 'đặt một chân' vào chuỗi vành đai 4 được đánh giá là rất tiềm năng trong thời gian tới.
-

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ CÁC CHỈ SỐ

Các chỉ tiêu tăng trưởng				Đơn vị: Triệu đồng	
	2005	2006	2007	2008	2009
Vốn điều lệ	21,000	37,800	82,000	164,000	164,000
Tổng nguồn vốn	41,992	144,372	294,194	259,427	557,767
Tổng tài sản	260,866	394,697	660,373	965,940	1,171,436
% tăng trưởng		51.30%	67.31%	46.27%	21.27%
Doanh thu thuần	120,737	196,138	450,383	371,307	1,379,554
% tăng trưởng		62.45%	129.63%	-17.56%	271.54%
Lợi nhuận trước thuế	30,653	104,409	163,048	79,023	713,250
% tăng trưởng		240.62%	56.16%	-51.53%	802.58%
Lợi nhuận sau thuế	29,079	104,409	131,523	61,812	530,403
% tăng trưởng		259.05%	25.97%	-53.00%	758.09%
Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	29,079	104,409	131,523	61,812	530,403
% tăng trưởng		259.05%	25.97%	-53.00%	758.09%

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH & SO SÁNH

BC Lãi/(Lỗ) (triệu đồng)	Q1 2010	2009	2008	2007	Chỉ số tài chính	Q1 2010	2009	2008	2007
Doanh thu thuần	27.244	1.379.554	371.307	450.383	DT thuần YoY (%)	37,33	271,54	(17,56)	129,63
Lợi nhuận gộp	1.967	707.855	129.873	167.953	LN thuần YoY (%)	(23,39)	758,09	(53,00)	25,97
Thu nhập tài chính	10.366	16.798	4.002	6.458	VCSH YoY (%)	112,79	115,00	(11,82)	103,78
Chi phí tài chính	1.464	(13.299)	40.059	1.052	Tổng tài sản YoY (%)	17,76	21,27	46,27	67,31
Lợi nhuận thuần HĐKD	6.180	715.891	78.991	165.892	Lợi nhuận gộp biên 4 quý gần nhất (%)	7,22	51,31	34,98	37,29
Lợi nhuận trước thuế	5.392	713.250	79.023	163.048	Lợi nhuận thuần biên 4 quý gần nhất (%)	22,68	51,89	21,27	36,83
Thuế TNDN	1.348	159.194	17.211	31.525	ROA 4 quý gần nhất (%)	0,33	49,63	7,60	24,93
Lợi nhuận sau thuế	4.044	530.403	61.812	131.523	ROE 4 quý gần nhất (%)	0,93	129,81	22,33	59,98
<b>Bảng CĐKT (triệu đồng)</b>	<b>3/31/2010</b>	<b>12/31/2009</b>	<b>12/31/2008</b>	<b>12/31/2007</b>	EPS cơ bản (VND)	25.754	32.507	N/A	N/A
Tiền & tương đương tiền	347.094	373.831	70.730	57.884	Khả năng thanh toán hiện hành (x)	1,87	2,02	1,33	1,60
Đầu tư TC ngắn hạn	862	862	-	59.815	Tổng nợ vay chịu lãi/Vốn chủ sở hữu (x)	0,00	0,18	0,17	-
Phải thu ngắn hạn	221.168	198.032	156.295	172.735	Tổng nợ/Vốn chủ sở hữu (x)	1,26	1,10	2,72	1,24
Hàng tồn kho	560.744	486.089	654.916	242.626	<b>DN so sánh ngày 13/07/2010</b>	<b>TDH</b>	<b>LCG</b>	<b>BCI</b>	
Tài sản ngắn hạn khác	100.252	83.752	59.389	53.469	GT vốn hoá TT (tỷ VND)	1.893,73	1.000,00	3.143,60	
Tài sản cố định & XDCB	12.697	11.980	6.488	5.535	P/E 4 quý gần nhất (x)	6,90	6,41	14,35	
Đầu tư dài hạn	21.246	14.871	15.972	66.021	P/B (x)	1,48	0,95	2,64	
Tài sản dài hạn khác	1.892	2.020	2.149	2.289	Lãi cổ tức (%)	3,00	3,75	1,72	
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>1.265.954</b>	<b>1.171.436</b>	<b>965.940</b>	<b>660.373</b>	ROA (%)	15,85	14,76	7,23	
Nợ ngắn hạn	658.286	566.618	706.235	365.999	ROE (%)	23,59	25,81	17,65	
Nợ dài hạn	47.050	47.050	278	179	EPS điều chỉnh (đồng)	7.246,00	6.239,32	4.041,62	
Vốn chủ sở hữu	560.618	557.767	259.427	294.194	LN gộp biên (%)	50,61	36,40	58,05	
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.265.954</b>	<b>1.171.436</b>	<b>965.940</b>	<b>660.373</b>	LN thuần biên (%)	61,78	42,81	46,92	
					Tỷ lệ TT hiện hành (x)	3,30	1,97	3,02	
					Tổng nợ /VCSH (x)	0,37	0,63	1,39	
					Sở hữu nước ngoài (%)	38,53	11,10	31,42	

## TĂNG TRƯỞNG DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN

- Năm 2009, doanh thu thuần tăng mạnh 2,7 lần trong đó chủ yếu là doanh thu từ hoạt động kinh doanh nhà đạt 1.180 tỷ với đóng góp chủ yếu từ dự án Trạm Trôi (790 tỷ) và một phần dự án Dịch Vọng – nhà No9B2 (349 tỷ). Lợi nhuận thuần theo đó cũng tăng mạnh, gấp 4 lần so với cùng kỳ. Doanh thu tài chính cũng tăng 3 lần trong đó chủ yếu là lãi tiền gửi có kỳ hạn làm lợi nhuận thuần theo đó là lợi nhuận sau thuế tăng trưởng rất tốt. Như vậy có thể thấy công ty đã có những bước phát triển vượt bậc so với năm 2008, năm đầy khó khăn khi thị trường bất động sản sụt giảm mạnh.
- Quý 1 năm 2010, doanh thu và lợi nhuận đều ở mức thấp. Điều này là do doanh thu từ hoạt động kinh doanh nhà chưa được phản ánh. Doanh thu của các công ty bất động sản cũng như NTL có tính đột biến do đó, kết quả quý 1 chưa phản ánh hết tình hình cả năm. Theo tiến độ NTL đang thực hiện các dự án như đã nêu ở trên, chúng tôi đánh giá năm nay công ty có khả năng tăng trưởng tốt.

- Ngoài ra, theo ước tính với số tiền thu về từ dự án Trạm Trôi trong năm 2009 và từ 2,1 ha đã bán được trong quý 1 và từ 2,9 ha từ nay đến cuối năm, công ty có nguồn tiền khá dồi dào có thể tiếp tục đầu tư vào các dự án khác. Về dài hạn, dòng tiền từ dự án Tây Đô sẽ tiếp tục gởi đầu cho dự án Trạm Trôi.

## CHẤT LƯỢNG TÀI SẢN

- Trong năm 2009, tiền tăng mạnh do doanh thu bằng tiền từ kinh doanh nhà được phản ánh. NTL có lợi thế là tận dụng được nguồn tiền được khách hàng trả trước do đó không bị áp lực về tài chính. Công ty hiện đang sử dụng phần lớn tiền để gửi Ngân hàng nhằm đem lại nguồn thu ổn định và sẵn sàng để đầu tư cho các dự án mang tính ngắn hạn. Khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán nhanh của NTL khá tốt, nằm ở mức trung bình của các công ty so sánh.
- Công ty có hàng tồn kho lớn (41% tổng tài sản năm 2009 và tăng lên 44% trong quý 1 năm nay) trong đó chủ yếu là chi phí sản xuất kinh doanh dở đang phản ánh phần chi phí chưa được phân bổ của các dự án bất động sản chưa hoàn tất.
- Nợ ngắn hạn chiếm 48% tổng tài sản trong năm 2009 và 52% trong quý 1 2010 chủ yếu là do người mua trả tiền trước và nợ thuế. Trong khi đó, nợ dài hạn rất thấp, chỉ tương ứng với 4% tổng tài sản. Công ty có khả năng tận dụng vốn do khách hàng trả trước nên không phải vay dài hạn. Lợi thế từ việc tự chủ về tài chính cho phép công ty chủ động trong việc chọn thời điểm tiêu thụ sản phẩm khi giá thị trường ở mức thuận lợi.
- Năm 2009, ROE tăng mạnh do lợi nhuận biên tăng 1,3 lần, vòng quay tổng tài sản tăng 1,8 lần tuy đòn bẩy tài chính giảm nhẹ. ROA cũng tăng cao gần 5,5 lần. Đầu năm 2010 2 chỉ số này giảm do đặc trưng ngành.

## ĐỊNH GIÁ THEO PHƯƠNG PHÁP P/E

- Cổ phiếu của các công ty so sánh có hệ số P/E bình quân theo trọng số vốn hóa thị trường là 7,75x. Với giả thuyết P/E của NTL tương đương với bình quân ngành và EPS điều chỉnh tại thời điểm 13/07/2010 là 12.812 đồng/cp thì giá cổ phiếu NTL vào khoảng 99.353 đồng/cp. So với mức giá thị trường tại thời điểm hiện tại thì cổ phiếu này có giá thị trường thấp hơn so với giá trị nội tại được xác định theo phương pháp nêu trên.

### Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTS coi là đáng tin cậy. Có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Các thông tin có liên quan đến các chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

**Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT**

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
<b>Trụ sở chính</b> Tầng 2 – Tòa nhà 71 Nguyễn Chí Thanh Quận Đống Đa - Hà Nội - Việt Nam ĐT: (84.4) 3 773 7070 / 271 7171 Fax: (84.4) 3 773 9058	<b>Chi nhánh Tp. Đà Nẵng</b> 124 Nguyễn Thị Minh Khai – Quận Hải Châu Tp. Đà Nẵng - Việt Nam ĐT: (84.511) 3553 666 Fax: (84.511) 3553 888	<b>Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh</b> 31 Nguyễn Công Trứ - Phường Nguyễn Thái Bình Quận 1 - Tp. Hồ Chí Minh - Việt Nam ĐT: (84.8) 6 290 8686 Fax: (84.8) 6 291 0607